

*Nam*

*Mô*

*Đại*

*Hiến*

*Mục*

*Kiên*

*Liên*

*Bồ*

*Tát*

*-*  
*giac*

*thao*

*@hot*

*mail.*

*com*



# NGHI THỨC LỄ VU LAN BỒN

## NIỆM HƯƠNG LỄ BÁI

*(Thắp đèn đốt hương trầm xông, đứng ngay ngắn chấp tay để  
ngang ngực mặt niệm)*

### TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN:

**Án lam xóa ha. (3 lần)**

### TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN:

**Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ,  
bà phạ truật độ hám. (3 lần)**

*(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ ngay thẳng cầm hương ngang  
trán niệm bài cúng hương)*

## CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

**Nguyện thử diệu hương vân,  
Biên mãn thập phương giới,  
Cúng dường nhứt thế Phật,  
Tôn pháp chư Bồ-tát,  
Vô biên Thanh-văn chúng,  
Cập nhứt thế Thánh Hiền,  
Duyên khởi quang minh đài,  
Xứng tánh tác Phật sự,  
Phổ huân chư chúng sanh,  
Giai phát Bồ-Đề tâm,  
Viễn ly chư vọng nghiệp,  
Viên thành vô thượng đạo.**

## KỆ TÁN DƯƠNG PHẬT BẢO

Pháp vương vô thượng tôn  
 Tam giới vô luân thất  
 Thiên nhơn chi Đạo sư  
 Tứ sanh chi từ phụ  
 Ư nhứt niệm quy-y  
 Năng diệt tam kỳ nghiệp  
 Xung dương nhược tán thán  
 Ưc kiếp mạc năng tận.

---

### KỶ NGUYỆN

Nay chính vào mùa Vu Lan Báo Hiếu cứu độ  
 sanh linh, chúng con một dạ chí thành cúng dường  
 trì tụng kinh Vu Lan Bồn. Nguyện đem công đức  
 này hướng về mười phương ba ngôi Tam Bảo, đức  
 Thích-Ca Mâu-Ni Phật, đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A-  
 Di-Đà Phật, cùng các vị Bồ-Tát, tịnh đức chúng  
 Tăng, từ bi gia hộ cho cứu huyền thất tổ cha mẹ  
 nhiều đời của đệ tử chúng con cùng tất cả chúng  
 sanh sớm rõ đường lành thoát vòng mê muội ra  
 khỏi u đồ siêu sanh Lạc quốc. Ngưỡng mong oai  
 đức vô cùng xót thương tiếp độ.

Nam-mô Thập phương thường trú Tam  
 Bảo.

---

## QUÁN TƯỞNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,  
 Cảm ứng đạo giao nan tư nghi,  
 Ngã thử đạo tràng như Đế châu,  
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (1 xá)

- Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tận hư không,  
 biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư  
 Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, Thường trú  
 Tam Bảo. (1 lạy)

- Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo chủ  
 Bốn sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sinh  
 Di-Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát,  
 Đại hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư tôn Bồ-  
 tát, Linh sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

- Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tây phương  
 Cực-lạc thế giới Đại từ Đại bi A-Di-Đà Phật, Đại bi  
 Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại  
 nguyện Địa-Tạng-Vương Bồ-tát, Thanh tịnh Đại  
 hải chúng Bồ-tát. (1 lạy)

*(Đứng ngay, vô chuông mõ và đồng tụng)*

## TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,  
 Pháp giới môn huân,  
 Chư Phật hải hội tất diêu văn,  
 Tùy xứ kiết tường vân,  
 Thành ý phương ân,  
 Chư Phật hiện toàn thân.

Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-tát ma-  
 ha-tát. (3 lần)

## CHÚ ĐẠI BI

Nam-mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-  
 Tát. (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà-  
 la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra  
 da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma  
 ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na  
 đát tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô  
 kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa  
 mế, tát bà a tha đậu thu bằng, a thệ dựng, tát bà  
 tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha.  
 Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-  
 đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma  
 hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô,  
 phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra,

địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần)

Nam mô Bồn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

## KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,  
 Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,  
 Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,  
 Nguyện giải Như-Lai chơn thiệt nghĩa.

PHẬT NÓI  
**KINH VU LAN**  
**BỒN**

**TA TỪNG NGHE LỜI TẠC NHƯ  
 VẬY:**

Một thuở nọ Thế-Tôn an trụ,  
 Xá-Vệ thành Kỳ-Thụ viên trung,  
 Mục-Liên mới đặt lục thông,  
 Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân.  
 Công dưỡng dục thâm ân dốc trả,  
 Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền,  
 Làm con hiếu hạnh vi tiên,  
 Bèn dùng huệ nhãn dưới trên kiểm tâm.  
 Thấy vong mẫu sanh làm ngựa quỉ,  
 Không uống ăn tiền tụy hình hài.  
 Mục-Liên thấy vậy bi ai,  
 Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm.  
 Lo phẩm vật đem dâng từ mẫu,  
 Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu.  
 Thấy cơm, mẹ rất lo âu,  
 Tay tả che đậy, hữu hầu bốc ăn.  
 Lòng bồn xển tiền căn chưa dứt,  
 Sợ chúng ma cướp giật của bà.  
 Cơm đưa chưa tới miệng đà,  
 Hóa thành than lửa nuốt mà đặng đâu,  
 Thấy như vậy âu sâu thâm,

Mục-Kiên-Liên bị cảm xót thương,  
 Mau mau về đến giảng đường,  
 Bạch cùng Sư-phụ tìm phương giải nạn.  
 Phật mới bảo rõ ràng căn cội,  
 Rằng mẹ ông gốc tội rất sâu.  
 Dầu ông thần lực nhiệm màu,  
 Một mình không thể ai cầu được đâu.  
 Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn,  
 Tiếng vang đồn thấu đến Cửu Thiên.  
 Cùng là các bực Thần kỳ,  
 Tà, ma ngoại đạo, bốn vì Thiên-Vương,  
 Cộng ba cõi sáu phương tu tập,  
 Cũng không phương cứu tế mẹ người.  
 Muốn cho cứu đặng mạng người.  
 Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng.  
 Pháp cứu tế Ta toan giải nói,  
 Cho mọi người thoát khỏi ách nạn,  
 Bèn kêu Mục-thị đến gần,  
 Truyền cho diệu pháp ân cần thiết thi,  
 Rằm tháng bảy là ngày Tụ-tứ,  
 Mười phương Tăng đều dự lễ này,  
 Phải toan sắm sửa chớ chầy,  
 Đồ ăn trăm món trái cây năm màu.  
 Lại phải sắm giường nằm nệm lót,  
 Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang dầu,  
 Món ăn tinh sạch bấu màu,  
 Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng,  
 Chư Đại-đức mười phương thọ thực,  
 Trong bảy đời sẽ đặng siêu thăng.  
 Lại thêm cha mẹ hiện tiền,  
 Đặng nhờ phước lực tiêu khiên ách nạn.



Vì ngày ấy Thánh-tăng đều đủ,  
 Dầu ở đâu cũng tụ hội về.  
 Như người Thiên định Sơn-khê,  
 Tránh điều phiền não chăm về thiên-na,  
 Hoặ người đặng bốn tòa đạo quả,  
 Công tu hành nguyện thỏa vô sanh,  
 Hoặ người thọ hạ kinh hành,  
 Chẳng ham quyền quý ỉn danh lâm tông,  
 Hoặ người đặng lục thông tấn phát,  
 Và những hàng Duyên-giác, Thanh-văn,  
 Hoặ chư Bồ-tát mười phương,  
 Hiện hình làm sãi ở gần chúng sanh,  
 Điều trì giới rất thanh, rất tịnh,  
 Đạo đức dày chánh định chơn tâm,  
 Tất cả các bậc Thánh, Phạm,  
 Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa,  
 Người nào có sẵn ra vật thực,  
 Đặng cúng dường Tự-tứ Tăng thời,  
 Hiện tiền phụ mẫu của người,  
 Bà con quyến thuộc thấy đều nhờ ơn,  
 Tam đồ khổ chắc rằng ra khỏi,  
 Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên.  
 Như còn cha mẹ hiện tiền.  
 Nhờ đó cũng đặng bá niên thọ trường,  
 Như cha mẹ bấy đời quá vãng,  
 Sẽ hóa sanh về cõi thiên cung,  
 Người thời tuấn tú hình dung,  
 Hào quang chiếu sáng khắp cùng châu thân,  
 Phật dạy bảo mười phương Tăng chúng,  
 Phải tuân theo thể thức sau này:  
 Trước khi thọ thực đàn chay,

Phải cầu chú nguyện cho người tín gia.  
 Cầu thất thế mẹ cha thí chủ,  
 Định tâm thần quán đủ đùng quên,  
 Cho xong định ý hành thiền,  
 Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dung.  
 Khi thọ dụng, nên an vật thực,  
 Trước Phật đài hoặc tự tháp trung:  
 Chư Tăng chú nguyện viên dung,  
 Sau rồi tự tiện thọ dùng bữa trưa,  
 Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt,  
 Mục-Liên cùng Bồ-tát chư Tăng,  
 Đồng nhau tỏ dạ vui mừng,  
 Mục-Liên cũng hết khóc thương rầu buồn,  
 Mục-Liên Mẫu cũng trong ngày ấy,  
 Kiếp khổ về ngạ quỷ được tan,  
 Mục-Liên bạch với Phật rằng:  
 Mẹ con nhờ sức Thánh-Tăng khỏi nạn,  
 Lại cũng nhờ oai thần Tam-Bảo,  
 Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra  
 Như sau đệ tử xuất gia,  
 Vu-Lan Bồn pháp dùng mà độ sanh.  
 Độ cha mẹ còn đương tại thế,  
 Hoặc bảy đời có thể đặng không?  
 Phật rằng: lời hỏi rất thông,  
 Ta vừa muốn nói con vùng hỏi theo,  
 Thiện-nam tử, tỳ-kheo nam nữ,  
 Cùng Quốc-vương, Thái-tử, Đại-thần,  
 Tam-công, tể-tướng, bá-quan,  
 Cùng hàng lê-thứ vạn dân cõi trần,  
 Như chí muốn đền ơn cha mẹ,  
 Hiện tại cùng thất thế tình thâm,

Đến rằm tháng bảy mỗi năm,  
 Sau khi kiết-hạ chư Tăng tựu về,  
 Chính ngày ấy Phật, đã hoan hỷ,  
 Phải sắm sanh bá vị cơm canh,  
 Đựng trong bình bát tinh anh,  
 Chờ giờ Tụ-tứ chúng Tăng cúng dường,  
 Đặng cầu nguyện song đường trường thọ,  
 Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi,  
 Cùng cầu thất thế đồng thì,  
 Lìa nơi ngã quỉ sanh về nhơn, thiên,  
 Đặng hưởng phước nhân duyên vui đẹp.  
 Lại xa lìa nạn khổ cực thân,  
 Môn sanh Phật tử ân cần,  
 Hạnh tu hiếu thuận phải cần phải chuyên.  
 Thường cầu nguyện thung huyên an hảo,  
 Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh  
 Ngày rằm tháng bảy mỗi năm,  
 Vì lòng hiếu thảo ơn thâm phải đền.  
 Lễ cứu tế chí thành sắp đặt,  
 Ngõ cúng dường chư Phật chư Tăng.  
 Ấy là báo đáp, thù ân,  
 Sanh thành dưỡng dục song thân buổi đầu,  
 Đệ tử Phật, lo âu gìn giữ,  
 Mới phải là Thích-tử Thiên môn,  
 Vừa nghe dứt pháp Lan-Bồn,  
 Môn sanh tứ chúng thấy đồng hỷ hoan,  
 Mục-Liên với bốn ban Phật tử,  
 Nguyện một lòng tín sự phụng hành,  
 Nam-mô Đại hiếu Mục Kiền Liên Bồ-  
 tát. (3 lần)

*(Nếu chỉ tụng kinh Vu Lan thì xin tiếp theo trang 174)*

# PHẬT NÓI KINH ĐẠI BẢO PHỤ MẪU TRỌNG ÂN

---

Một thuở nọ Thế-Tôn an trụ  
 Xá-vệ thành Kỳ-thụ viên trung  
 Chư Tăng câu hội rất đông  
 Tính ra tới số hai muôn tám ngàn  
 Lại cũng có các hàng Bồ-tát  
 Hội tại đây đủ mặt thường thường  
 Bây giờ Phật lại lên đường  
 Cùng hàng đại chúng Nam phương tiến hành  
 Đáo bán lộ rành rành mắt thấy  
 Núi xương khô bỏ đầy lâu đời  
 Thế-Tôn bèn vội đến nơi  
 Lạy liền ba lạy rồi rơi giọt hồng  
 Đức A-Nan tủi lòng ái ngại  
 Chẳng hiểu sao Phật lạy đồng xương?  
 Vội vàng xin Phật dạy tường  
 Thầy là Từ phụ ba phương bốn loài  
 Ai ai cũng kính thầy dường ấy  
 Có sao thầy lại lạy xương khô?  
 Phật rằng: trong các môn đồ  
 Ngươi là đệ tử đứng đầu dày công  
 Bối chưa rõ đục trong cho rõ  
 Nên vì ngươi ta tỏ đuôi đầu:  
 Đồng xương dồn dập bấy lâu  
 Cho nên trong đó biết bao cốt hài

Chắc cũng có ông bà cha mẹ  
Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sanh  
Luân hồi sanh tử, tử sanh  
Lục thân đời trước thi hài còn đây  
Ta lễ bái kính người tiền bối  
Và ngậm ngùi vì nhớ kiếp xưa  
Đống xương hỗn tạp chẳng vừa  
Không phân trai gái bỏ bừa khó coi  
Người chịu khó xét soi cho kỹ  
Phân làm hai bên nữ bên nam  
Để cho phân biệt cốt phàm  
Không còn lộn lạo nữ nam chất chồng  
Đức A-Nan trong lòng tha thiết  
Biết làm sao phân biệt khỏi sai  
Ngài bèn xin Phật chỉ bày  
Vì khó chọn lựa gái trai lúc này  
Còn sanh tiền dễ bề sắp đặt  
Cách đứng đi ăn mặc phân minh  
Chớ khi rã xác tiêu hình  
Xương ai như nấy khó nhìn khó phân  
Phật mới bảo A-Nan nên biết  
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng  
Đàn ông xương trắng nặng hoẵng  
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn  
Người có biết có chi đen nhẹ?  
Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra  
Sanh con ba đầu huyết ra  
Tám học bốn đầu sữa hòa nuôi con  
Vì có ấy hao mòn thân thể  
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai  
A-Nan nghe vậy bi ai

Xót thương cha mẹ công dày dưỡng sanh  
 Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo  
 Phương pháp nào báo hiếu song thân?  
 Thế-Tôn mới bảo lời rằng:  
 Vì người ta sẽ phân trần khá nghe  
 Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc  
 Sanh đặng con thập nguyệt cur mang  
 Tháng đầu thai đậu tợ sương  
 Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường  
 Tháng thứ nhì dường như sữa đặc  
 Tháng thứ ba như cục huyết ngưng  
 Bốn tháng đã tượng ra hình  
 Năm tháng ngũ thể hiện sinh rõ ràng  
 Tháng thứ sáu lục căn đều đủ  
 Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương  
 Lại thêm đủ lỗ chân lông  
 Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn  
 Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ  
 Chín tháng thì đầy đủ vóc hình  
 Mười tháng thì đến kỳ sinh  
 Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn  
 Bằng ngộ nghịch làm buồn thân mẫu  
 Nó vấy vũng đạp quấu lung tung  
 Làm cho cha mẹ hải hùng  
 Sự đau sự khổ không cùng tỏ phân  
 Khi sản xuất muôn phần an lạc  
 Cũng ví như được bạc được vàng  
 Thế-Tôn lại bảo A-Nan:  
 Ôn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin  
 Điều thứ nhứt gìn giữ thai giáo  
 Mười tháng trường châu đảo mọi bề

Thứ hai sanh để gớm ghê  
 Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần  
 Điều thứ ba thâm ân nuôi dưỡng  
 Cực đến đâu bền vững chẳng lay  
 Thứ tư ăn đắng uống cay  
 Để dành bù ngọt đủ đầy cho con  
 Điều thứ năm lại còn khi ngủ  
 Ướt mẹ nằm khô ráo phần con  
 Thứ sáu súc nước nhai cơm  
 Miễn con no ấm chẳng nhòm chẳng ghé  
 Điều thứ bảy không chê ô uế  
 Giặt đồ dơ của trẻ không phiền  
 Thứ tám chẳng nỡ chia riêng  
 Nếu con đi vắng cha phiền mẹ lo  
 Điều thứ chín miễn con sung sướng  
 Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam  
 Tính sao có lợi thì làm  
 Chẳng màng tội lỗi bị giam bị cầm  
 Điều thứ mười chẳng ham trau chuốt  
 Dành cho con các cuộc thanh nhàn  
 Thương con như ngọc như vàng  
 Ôn cha nghĩa mẹ sánh bằng thái sơn  
 Phật lại bảo A-Nan nên biết:  
 Trong chúng sanh tuy thiết phẩm người  
 Mười phần mê muội cả mười  
 Không tường ơn trọng đức dày song thân  
 Chẳng kính mến quên ơn trái đức  
 Không xót thương dưỡng dục cù lao  
 Ấy là báo hiếu mặc giao  
 Ví những người ấy đời nào nên thân  
 Mẹ sanh con cưu mang mười tháng

Cực khổ đường gánh nặng trên vai  
 Uống ăn chẳng đặng vì thai  
 Cho nên thân thể hình hài kém suy  
 Khi sanh sản hiểm nguy chi xiết  
 Sanh đặng rồi tinh huyết đầm dề  
 Ví như thọc huyết trâu dê  
 Nhất sanh thập tử nhiều bề gian nan  
 Con còn nhỏ phải lo săn sóc  
 Ăn đắng cay bùi ngọt phần con  
 Phải tắm phải giặt rửa trôn  
 Biết rằng dơ dáy mẹ không ngại gì  
 Nằm phía ướt con nằm phía ráo  
 Sợ cho con ướt áo ướt chăn  
 Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân  
 Ất con phải chịu trăm phần thảm thương  
 Trọn ba năm bú nường sữa mẹ  
 Thân gầy mòn nào nệ với con  
 Khi con vừa được lớn khôn  
 Cha mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng  
 Cho đi học mở thông trí tuệ  
 Dựng vợ chồng có thể làm ăn  
 Ước mong con được nên thân  
 Dầu cho cha mẹ cơ bản quản chi  
 Con đau ốm tức thì lo chạy  
 Dầu tốn hao đến mấy cũng đành  
 Khi con căn bệnh đặng lành  
 Thì cha mẹ mới an thần định tâm  
 Công dưỡng dục sánh bằng non biển  
 Có sao con chẳng biết ơn này  
 Hoặc khi làm lỗi bị rầy  
 Chẳng tuân thì chớ lại bày ngỗ ngang



Hồn cha mẹ phùng mang trọn mắt  
 Khinh trưởng huynh nộ nạt thê nhi  
 Bà con chẳng kể ra chi  
 Không tuân sư phụ lễ nghi chẳng tường  
 Lời dạy bảo song đường không kể  
 Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng  
 Trái ngang chống báng mọi đàng  
 Ra vào lui tới mắng càn người trên  
 Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng  
 Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn  
 Lớn lên theo thói hung hăng  
 Đã không nhẫn nhịn lại càng hành hung  
 Bỏ bạn lành theo cùng chúng dữ  
 Nết tập quen làm sự trái ngang  
 Nghe lời dụ dỗ quân hoang  
 Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người  
 Trước còn tập theo thời theo thế  
 Thân lập thân tìm kế sanh nhai  
 Hoặc đi buôn bán kiếm lời  
 Hoặc vào quân lính với đời lập công  
 Vì ràng buộc đôn công mỗi nợ  
 Hoặc trở ngăn vì nợ vì con  
 Quên cha quên mẹ tình thâm  
 Quên xứ quên sở lâu năm không về  
 Ấy là nói những người có chí  
 Chớ phần nhiều du hí mà thôi  
 Sau khi phá hết cửa rồi  
 Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài  
 Theo trộm cướp hoặc là bài bạc  
 Phạm tội hình tù rạc phải vương  
 Hoặc khi mang bệnh giữa đường

Không người nuôi dưỡng bỏ thân ngoài đồng  
 Hay tin dữ bà con cô bác  
 Cùng mẹ cha xao xác buồn rầu  
 Thương con than khóc âu sầu  
 Có khi mang bệnh đui mù vẩn vương  
 Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ  
 Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn  
 Hoặc nghe con chẳng lo lường  
 Trà đình tử điểm phố phường ngao du  
 Cứ mãi miết với đồng bất chính  
 Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khan  
 Làm cho cha mẹ than van  
 Sinh con bất hiếu phải mang tiếng đời  
 Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu  
 Không ai nuôi thiếu thôn mọi điều  
 Ôm đau đói rách kêu rêu  
 Con không cấp dưỡng bỏ liều chẳng thương  
 Phận con gái còn nương cha mẹ  
 Thì có lòng hiếu dễ thuận hòa  
 Cần lao phục dịch trong nhà  
 Dễ sai dễ khiến hơn là nam nhi  
 Song đến lúc từng phu xuất giá  
 Lo bên chồng chẳng sá bên mình  
 Trước còn lai vãng đến thăm  
 Lần lẩn nguội lạnh biệt tăm biệt nhà  
 Quên dưỡng dục song thân ân trọng  
 Không nhớ công mang nặng đẻ đau  
 Chẳng lo báo bổ cù lao  
 Làm cho cha mẹ buồn rầu thảm thay  
 Nếu cha mẹ la rầy quở mắng  
 Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiên

Chớ chi chồng đánh liên miên  
Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng than  
Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ  
Nói không cùng nghiệp dữ phải mang  
Nghe Phật chỉ rõ mọi đàng  
Trong hàng Đại-chúng lòng càng thấm thay  
Gieo xuống đất lấy cây lấy củ  
Đập vào mình vào mũi vào hông  
Làm cho các lỗ chân lông  
Thảy đều rướm máu ướt đầm cả thân  
Đến hôn mê tâm thần bất định  
Một giây lâu mới tỉnh than rằng  
Bọn ta quả thật tội nhân  
Xưa nay chẳng rõ không hơn người mù  
Nay tỏ ngộ biết bao lầm lạc  
Ruột gan dường như nát như tan  
Tội tình khó nổi than van  
Làm sao trả đặng muôn ngàn ân sâu  
Trước Phật tiền ai cầu trần tó  
Xin Thế-Tôn mãi cố bi ân  
Làm sao báo đáp thù ân  
Tỏ lòng hiếu thuận song thân của mình  
Phật bèn dùng phạm thỉnh sáu món  
Phân tử cùng Đại-chúng lắng nghe  
Ơn cha nghĩa mẹ nặng nề  
Không phương báo đáp cho vừa sức đâu  
Ví có người ân sâu dốc trả  
Công mẹ cha tất cả hai vai  
Giáp vòng hòn núi Tu-di  
Đến trăm ngàn kiếp ân kia chưa vừa  
Ví có người gặp cơn đói rét

Nuôi song thân dưng hết thân này  
 Xương nghiền thịt nát phân thân  
 Trái trăm ngàn kiếp ân đây chưa đồng  
 Ví có người vì công sanh dưỡng  
 Tự tay mình khoét thủng song ngươi  
 Chịu thân mù tối như vậy  
 Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm đâu  
 Ví có người cầm dao thiệt bén  
 Mổ bụng ra rút hết tâm can  
 Huyết ra khắp đất chẳng than  
 Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng  
 Ví có người dùng ngàn mũi nhọn  
 Đâm vào mình bất luận chỗ nào  
 Tuy là sự khó biết bao  
 Trái trăm ngàn kiếp không sao đắp đền  
 Ví có người vì công dưỡng dục  
 Tự treo mình cúng Phật thế đền  
 Cứ treo như vậy trọn năm  
 Trái trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền  
 Ví có người xương nghiền ra mỡ  
 Hoặc dùng dao chặt bửa thân mình  
 Xương tan thịt nát chẳng phiền  
 Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa đồng  
 Ví có người vì công dưỡng dục  
 Nuốt sắt nóng thẩu ruột thẩu gan  
 Làm cho thân thể tiêu tan  
 Đến trăm ngàn kiếp thâm ân chưa đền  
 Nghe Phật nói thấy đều kinh khủng  
 Giọt lệ tràng khó nổi cảm ngăn  
 Đồng thanh bạch Phật lời rằng  
 Làm sao trả đặng ân thâm song đường

Phật mới bảo các hàng Phật tử  
 Phải lắng nghe ta chỉ sau này  
 Chúng người muốn đáp ân dày  
 Phải toan biên chép kinh đây lưu truyền  
 Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng  
 Cùng ăn năn những tội lỗi xưa  
 Cúng dường Tam-Bảo sớm trưa,  
 Cùng là tu phước, chẳng chừa món chi.  
 Rằm tháng bảy đến kỳ Tụ-tứ,  
 Thập phương Tăng đều dự lễ này  
 Sắm sanh lễ vật đủ đầy  
 Chờ giờ cu hội đặt bày cúng dâng  
 Đặng cầu nguyện song đường trường thọ,  
 Hoặc sanh về Tịnh-độ an nhàn  
 Ấy là báo đáp thù ân  
 Sanh thành dưỡng dục song thân của mình.  
 Mình còn phải cần chuyên trì giới,  
 Pháp Tam-qui ngũ giới giữ gìn  
 Những lời ta dạy đình ninh  
 Khá nên y thủ phụng hành đừng sai  
 Được như vậy mới là khỏi tội  
 Bằng chẳng thì ngục tối phải sa  
 Trong năm đại tội kể ra  
 Bất hiếu thứ nhất thật là trọng thay  
 Sau khi chết bị đầy vào ngục  
 Ngũ Vô-gián cũng gọi A-tỳ  
 Ngục này trong núi Thiết-vi  
 Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề  
 Trong ngục này hàng ngày lửa cháy  
 Đốt tội nhưn hết thảy thành than  
 Có lò nấu sắt cho tan

Rót vào trong miệng tội nhờn hành hình  
 Một vá đủ cho người thọ khổ  
 Lộ thịt ra đau thấu tâm can  
 Lại có chó sắt cắn gan  
 Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nhờn  
 Ở trong ngục có giường bằng sắt  
 Bắt tội nhờn nắm khắp đó xong  
 Rồi cho một ngọn lửa hồng  
 Nướng quây chúng nó da phỏng thịt thau  
 Móc bằng sắt thương đao gươm giáo  
 Trên không trung đổ tháo như mưa  
 Gặp ai chém nấy chẳng chừa  
 Làm cho thân thể nát như như tương  
 Những hình phạt vô phương kể hết  
 Mỗi ngục đều có cách trị riêng  
 Như là xe sắt phân thân  
 Chim ưng mổ bụng trâu cày lưỡi le  
 Chớ chi đặng chết liền rất đỡ  
 Vì nghiệp duyên không nỡ hành thân  
 Ngày đêm chết sống muôn lần  
 Đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây  
 Sự hành phạt tại A-tỳ ngục  
 Rất nặng nề ngộ nghịch song thân  
 Chúng người đều phải ân cần  
 Thừa hành các việc phân trần khoản trên  
 Nhất là phải kinh này in chép  
 Truyền bá ra cho khắp đông tây  
 Như ai chép một quyển này  
 Ví bằng đặng thấy một vì Thế-Tôn  
 Nếu in được ngàn muôn quyển ấy  
 Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên

Do theo nguyện lực tùy duyên  
Chư Phật ủng hộ y như sở nguyện  
Cha mẹ đặng xa miền khổ lãnh  
Lại hóa sanh về cảnh thiên cung  
Khi lời Phật giảng vừa xong  
Khấp trong Tứ-chúng một lòng kính vâng  
Lại phát nguyện thà thân này nát  
Ra bụi tro muôn kiếp chẳng nài  
Dầu cho kéo lưới trâu cày  
Đến trăm ngàn kiếp lời thầy không quên  
Ví như bị đá thiên đao kiếm  
Khấp thân này đâm chém phân thân  
Hoặc như lưới trời thân này  
Trải trăm ngàn kiếp lời thầy chẳng sai  
Dầu thân này bị cưa bị chặt  
Phân chia ra muôn đoạn rã rời  
Đến trăm ngàn kiếp như vậy  
Chúng con cũng chẳng trái lời thầy khuyên  
Đức A-Nan kiên thiên đánh lễ  
Cầu Thế-Tôn đặt để hiệu kinh  
Ngày sau truyền bá chúng sanh  
Để bề phúng tụng trì chuyên tu hành  
Phật mới bảo A-Nan nên biết  
Quyển kinh này quả thiệt cao xa  
Đặt tên "BÁO HIẾU MẸ CHA"  
Cùng là "ÂN TRỌNG" thật là chơn kinh  
Các nơi phải giữ gìn châu báu  
Đặng đời sau y giáo phụng hành  
Sau khi Phật dạy rành rành  
Bốn hàng Phật tử rất mừng rất vui  
Thấy một lòng vâng theo lời Phật

Và kính thành tin chắc vẹn truyền  
 Đồng nhau trở lại Phật tiền  
 Nhất tâm đánh lễ rồi liền lui ra.

## SÁM VU LAN

Đệ-tử chúng con,  
 Vâng lời Phật dạy,  
 Ngày rằm tháng bảy,  
 Gặp Hội Vu-Lan,  
 Phạm Vũ huy hoàng,  
 Đốt hương đánh lễ.  
 Mười phương Tam thế,  
 Phật, Pháp, Thánh, Hiền,  
 Noi gương Đức Mục-Kiền-Liên,  
 Nguyện làm con thảo,  
 Lòng càng áo nảo,  
 Nhớ nghĩa thân sanh,  
 Con đền trưởng thành,  
 Mẹ dày gian khổ,  
 Ba năm nhủ bộ,  
 Chín tháng cưu mang.  
 Không ngớt lo toan,  
 Quên ăn bỏ ngủ,  
 Ấm no đầy đủ,  
 Cậy có công cha,  
 Chẳng quản yếu già,  
 Sanh nhai lam lũ,  
 Quyết cùng hoàng vũ,  
 Phấn đấu nuôi con,  
 Giáo dục vuông tròn,



**Đem đường học đạo,  
Đệ-tử ơn sâu chưa báo,  
Hỗ phận kém hèn,  
Giờ này quỳ trước đài sen,  
Chí thành cung kính,  
Đạo tràng thanh tịnh,  
Tặng bảo trang nghiêm.  
Hoặc thừa Tụ-tứ.  
Hoặc hiện tham thiên,  
Đầy đủ thiện duyên,  
Dủ lòng lân mẫn,  
Hộ niệm cho:  
Bảy kiếp cha mẹ chúng con,  
Đượm nhuần mưa Pháp,  
Còn tại thế:  
Thân tâm an ổn,  
Phát nguyện tu trì,  
Đã qua đời:  
Ác đạo xa lìa,  
Chóng thành Phật quả,  
Ngũa trông các Đức Như-Lai,  
Khắp cõi hư không,  
Từ bi gia hộ.**

## MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm Bát-nhã ba-la mật-đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử ! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệp phục như thị.

Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung, vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệp, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệp vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệp vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã ba-la mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật, y Bát-nhã ba-la mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế,  
Bồ-đề tát bà ha. (3 lần)

## VĂNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN:

Nam-mô a di đa bà dạ, Đa tha dà đa dạ, Đa  
địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,  
A di rị đa tất đam bà tỳ,  
A di rị đa tì ca lan đế,  
A di rị đa, tì ca lan đa,  
Dà di nị dà dà na,  
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)

## TÁN PHẬT

A-Di-Đà Phật thân kim sắc,  
Tướng hảo quang minh vô đẳng luân,  
Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu-di,  
Cám mục trùng thanh tứ đại hải.  
Quang trung hóa Phật vô số ức,  
Hóa Bồ-tát chúng diệp vô biên,  
Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh,  
Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.  
Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới, đại từ  
đại bi, A-Di-Đà Phật.

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (108 lần)

## NIỆM TỨ THÁNH

Nam-mô Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát.  
(10 lần)

Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (10 lần)

Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (10 lần)

Nam-mô Thanh tịnh Đại Hải chúng Bồ-tát.  
(10 lần)

## HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,  
Vô biên thắng phước giai hồi hướng,  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,  
Tốc vãng Vô-lượng-quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,  
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,  
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây phương Tịnh-độ trung,  
Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,  
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức,  
Phổ cập ư nhứt thiết,  
Ngã đẳng dĩ chúng sanh,  
Giai cộng thành Phật đạo.

## **TAM QUY-Y:**

**Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng sanh,  
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng sanh,  
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng sanh,  
thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**